

Số: 1936 /BGDĐT-KHTC

V/v: báo cáo tổng kết công tác xã hội hoá giáo dục và đào tạo giai đoạn 2006-2010 và đề xuất các giải pháp xã hội hoá giáo dục và đào tạo giai đoạn 2011-2015

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2011

Kính gửi: - Các Bộ, ngành, cơ quan trung ương;
- Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 09/01/2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011; Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức tổng kết công tác xã hội hoá giáo dục và đào tạo giai đoạn 2006-2010, đề xuất các giải pháp xã hội hoá giáo dục và đào tạo giai đoạn 2011-2015.

Để giúp Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp báo cáo Chính phủ kịp thời hạn cuối Quý 2 năm 2011, đề nghị các Bộ, ngành và các địa phương báo cáo công tác xã hội hoá giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý theo các nội dung sau đây:

1. Đánh giá kết quả thực hiện xã hội hoá giáo dục và đào tạo giai đoạn 2006-2010: Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá và thể dục thể thao, tập trung đánh giá các nội dung sau:

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu đến năm 2010: tình hình thực hiện việc chuyển các cơ sở đào tạo và dạy nghề công lập và một phần các cơ sở giáo dục không đảm nhận nhiệm vụ giáo dục phổ cập sang hoạt động theo cơ chế cung ứng dịch vụ; Chuyển các cơ sở bán công sang loại hình dân lập hoặc tư thục; Tỷ lệ học sinh nhà trẻ, mẫu giáo ngoài công lập; Tỷ lệ học sinh trung học phông, trung học chuyên nghiệp, các cơ sở dạy nghề ngoài công lập; Tỷ lệ học sinh, sinh viên cao đẳng, đại học ngoài công lập; Số lượng các trường ngoài công lập theo cấp học và trình độ đào tạo.

- Đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập, Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường, Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường; Các chính sách, cơ chế đặc thù của địa phương, bộ, ngành để khuyến khích thực hiện xã hội hoá giáo dục và đào tạo.

- Việc huy động nguồn lực của các ngành, các cấp, các tổ chức kinh tế- xã hội và cá nhân để phát triển giáo dục và đào tạo (Trong đó có đánh giá tác động của việc thực hiện chính sách học phí mới đối với công tác xã hội hoá giáo dục).

- Những mặt còn hạn chế của công tác xã hội hoá giáo dục, từ đó chỉ ra những nguyên nhân, tồn tại và xác định phương hướng khắc phục.

2. Định hướng, nội dung, giải pháp đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục và đào tạo giai đoạn 2011-2015.

- Phương hướng, nội dung thực hiện xã hội hoá giáo dục trong giai đoạn 2011-2015. Xác định các chỉ tiêu thực hiện xã hội hoá đối với từng cấp học, trình độ đào tạo và loại hình giáo dục.

- Đề xuất các giải pháp và cơ chế chính sách đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục đào tạo: (i) Công tác tuyên truyền, nghiên cứu lý luận, nâng cao nhận thức về xã hội hoá; (ii) Đổi mới chính sách và cơ chế quản lý: Hoàn thiện quy chế, cơ chế hoạt động, chính sách thuế, chính sách đất đai, chính sách nhân lực, đổi mới cơ chế quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính; (iii) Việc huy động các nguồn lực ngoài ngân sách Nhà nước cho giáo dục và đào tạo.

Báo cáo của các Bộ, ngành và địa phương cùng với các biểu kèm theo xin gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Vụ Kế hoạch-Tài chính*) số 49 Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội trước ngày 05 tháng 5 năm 2011 để Bộ Giáo dục và Đào tạo kịp thời tổng hợp báo cáo và xây dựng Đề án xã hội hoá giáo dục và đào tạo giai đoạn 2011-2015 trình Chính phủ phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của Quý Bộ, ngành và các địa phương.

KT.BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu VT, Vụ KHTC.

